

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày: 21-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương
2. Ông Cao Minh Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Diễm My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A, sinh năm: 1994 tại huyện C, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp K, xã P, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn A (chết) và bà Huỳnh Thị B (sống); Bị cáo chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: 02. Lần 1 là Quyết định số 12/2017/QĐ-TA, ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 17/4/2019 và lần 2 là Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-VPHC, ngày 15/11/2019 của Công an xã Phú An, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang về hành vi Trộm cắp tài sản, số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo chưa chấp hành; nhân thân: xấu; Bị cáo bị khởi tố và bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Bùi Hồ Việt H, sinh năm: 2003

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Hồ Thị Ngọc H (mẹ ruột của người bị hại) (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Võ Minh T, sinh năm: 2003

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H.

Người đại diện hợp pháp của anh T: Ông Võ Hoàng G (cha ruột của anh T) (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H.

2/ Ông Võ Hoàng G, sinh năm: 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H.

3/ Bà Huỳnh Thị B, sinh năm: 1952 (có mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện C, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 09/10/2019 Bùi Hồ Việt H, Võ Minh T và Nguyễn Thế A chơi game tại tiệm nét Thanh thuộc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H. Trong lúc chơi game, Thế A nhìn thấy H cầm nón bảo hiểm trên tay nên nảy sinh ý định lấy xe mô tô của H để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Lúc này, Thế A nhờ H đưa về nhà thuộc ấp K, xã P, huyện C, tỉnh H, H đồng ý và hỏi mượn xe mô tô biển số 95F3-0421 của Võ Minh T để đưa Thế A về nhà. Khi H đưa Thế A trên đường đi về nhà thì Thế A không có cơ hội chiếm đoạt xe mô tô, Thế A tiếp tục kêu H chở đến nhà cô ruột để rước mẹ, đồng thời chủ động kêu H đưa xe để Thế A điều khiển chở H.

Thế A điều khiển xe mô tô biển số 95F3-0421 trên lộ nông thôn theo hướng từ xã P đến xã Đ, khi đến trước cửa nhà ông Trần Thanh V, thuộc ấp K, xã P, huyện C, tỉnh H. Thế A nói là nhà cô ruột đồng thời kêu H xuống xe mở cửa rào để Thế A điều khiển xe vào nhà. H xuống xe đi bộ đến mở cửa rào, cách Thế A khoảng 20m đến 30m thì Thế A điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng xã Đ. Gia đình ông Trần Thanh V nhìn thấy H mở cửa rào nên ngăn cản, đồng thời cho H biết mẹ của Thế A không ở đây, lúc này H phát hiện bị lừa lấy xe nên trình báo sự việc đến Công an xã P.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG, ngày 29/10/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; xe mô tô nhãn hiệu SAVI, biển kiểm soát 95F3-0421, dung tích xi lanh 109cm³, có giá 2.433.300 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Thế A khai nhận do cần tiền để mua ma túy sử dụng nên nhờ H đưa về nhà nhằm mục đích tạo cơ hội để chiếm đoạt xe mô tô biển số 95F3-0421. Khi đến nhà của ông V, Thế A nói đây là nhà cô ruột và kêu H xuống xe đi vào mở cửa rào, thì Thế A liền điều khiển xe bỏ chạy. Sau khi chiếm đoạt được xe, Thế A điều khiển xe đến nhà Nguyễn Vũ T (tên gọi khác là T ca sĩ) thuộc ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H nhờ T mang xe đi cầm được 1.000.000 đồng, sau đó đã dùng hết tiền để mua ma túy sử dụng tại nhà của T. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh đối với nội dung trên, tuy nhiên không có cơ sở xác định Nguyễn Vũ T là người đã tiêu thụ xe mô tô biển số 95F3-0421 và cung cấp ma túy để Thế A sử dụng.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-HCT, ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày 12/11/2019.

Bị hại anh Bùi Hồ Việt H biên bản lấy lời khai (bl 12-12A) anh H yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo trả xe cho anh Võ Minh T, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Võ Minh T và ông Võ Hoàng G đã nhận được số tiền bồi thường giá trị xe là 4.000.000 đồng, nên không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Huỳnh Thị B (mẹ bị cáo) đã thay bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo quy quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Bị hại anh Bùi Hồ Việt H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Minh T và ông Võ Hoàng G đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử nhưng vẫn vắng mặt. Quá trình điều tra anh H, anh T và ông G đã có những lời khai nêu rõ ý kiến về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Do đó xét thấy việc vắng mặt của người bị hại anh H cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh T và ông G không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã có cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 09/10/2019, Bùi Hồ Việt H, Võ Minh T và Nguyễn Thế A chơi game tại tiệm net Thanh. Trong lúc chơi game, Thế A nảy sinh ý định lấy xe mô tô biển số 95F3-0421 của H nên kêu H đưa xe để Thế A điều khiển chở đến nhà cô ruột để rước mẹ. Khi đến trước cửa nhà ông Trần Thanh V, thuộc ấp K, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thì Thế A kêu H xuống xe mở cửa rào, khi cách H khoảng 20m đến 30m thì Thế A điều khiển xe mô tô biển số 95F3-0421 bỏ chạy về hướng xã Đ. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Thế A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân. Vì vậy cần phải xử lý và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với Nguyễn Vũ T không tiêu thụ tài sản do Nguyễn Thế A phạm tội mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang không xử lý là phù hợp, nên không tiếp tục đề cập giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Qua quá trình điều tra bị hại anh Bùi Hồ Việt H không có yêu cầu gì; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Minh T và ông Võ Hoàng G đã nhận được số tiền bồi thường 4.000.000 đồng, nên không yêu cầu gì thêm và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Huỳnh Thị B cũng không yêu cầu gì, nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 xe mô tô SAVI, biển số 95F3-0421 (không thu hồi được), nên không xem xét giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế A 10 (mười) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 12/11/2019

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm, nên không đặt vấn đề giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng